TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 1656/LĐLĐ
V/v tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Kính gửi:
- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố;
- Công đoàn ngành và tương đương;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

Thực hiện Công văn số 4462/TLĐ-TG ngày 01/7/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sao gửi đến các cấp công đoàn trong tỉnh Đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Văn phòng Quốc hội soạn thảo *(photo Đề cương gửi kèm)*.

Đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai tuyên truyền đến đoàn viên, CNVCLĐ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TG – NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Việt Hiển

ĐỀ CƯƠNG

Tuyên truyền kết quả của Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

I. BỐI CẢNH, NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

1. Bối cảnh

Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV diễn ra trong bối cảnh đất nước đang nỗ lực hồi phục phát triển kinh tế - xã hội sau khi đại dịch Covid - 19 được đẩy lùi, các ngành, lĩnh vực đang lấy lại đà phát triển, tăng trưởng rõ nét, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, an sinh xã hội bảo đảm. Đặc biệt, kỳ họp tổ chức sau thành công tốt đẹp của Hội nghị Trung ương 5, khóa XIII của Đảng và Đại hội thể thao Đông Nam Á (Seagame 31), Việt Nam với thành tích dẫn đầu về số lượng huy chương vàng tại Đại hội, đã tạo bầu không khí phấn khởi, lạc quan, niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và Quốc hội trong bối cảnh mới của đất nước.

2. Nội dung của Kỳ họp

Kỳ họp này, Quốc hội xem xét một khối lượng công việc lớn, quyết định nhiều nội dung quan trọng không chỉ cho năm 2022 mà còn cho các năm tiếp theo đó là: thông qua 5 dự án Luật, 2 Nghị quyết và cho ý kiến 6 dự án luật gồm: Luật Cảnh sát cơ động, Luật Điện ảnh (sửa đổi), Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi), Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ,...; đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát; thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn của Kỳ họp; xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng như thông qua Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020, đặc biệt xem xét, thông qua các nghị quyết về Chủ trương đầu tư dự án đường vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, dự án đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội; các dự án đường bộ cao tốc: Biên Hòa – Vũng Tàu (giai đoạn 1), Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng (giai đoạn 1), Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1),...; tiến hành xem xét bãi nhiệm tư cách đại biểu Quốc hội và phê chuẩn đề nghị cách chức Bộ trưởng Bộ Y tế.

II. KẾT QUẢ CỦA KỲ HỌP

1. Các luật được Quốc hội thông qua

1.1. Luật Cảnh sát cơ động được ban hành nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại; hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tổ chức, hoạt động của Cảnh sát cơ động phù hợp với tính chất đặc thù của lực lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Luật gồm 5 chương và 33 điều quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Cảnh sát cơ động; điều kiện bảo đảm và chế độ, chính sách; quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với Cảnh sát cơ động; trong đó, tiếp tục khẳng định và làm rõ chức năng của Cảnh sát cơ động trong việc làm "nòng cốt thực hiện biện pháp vũ trang bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội"; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của

Cảnh sát cơ động, xác định nhiệm vụ chính của Cảnh sát cơ động là "sử dụng biện pháp vũ trang là chủ yếu để chống hành vi bạo loạn, khủng bố".

1.2. Luật Điện ảnh được sửa đổi nhằm xây dựng nền điện ảnh Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong tổng thể phát triển của văn hóa - xã hội, bảo đảm tính minh bạch, tính khả thi cao và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Luật gồm 8 chương, 50 điều, bổ sung và hoàn thiện nhiều nội dung lớn, như: (i) Quy định rõ hơn cơ chế, chính sách, trách nhiệm của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, huy động mọi nguồn lực đầu tư, phát triển điện ảnh, công nghiệp điện ảnh; (ii) Đổi mới công tác thẩm định, cấp giấy phép trong hoạt động điện ảnh theo hướng thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở điện ảnh; (iii) Quy định rõ hơn về sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước; (iv) Quy định về phổ biến phim trên không gian mạng với nhiều biện pháp quản lý bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện Việt Nam và xu thế chung của thế giới, khuyến khích phổ biến phim Việt Nam trên truyền hình, đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ đối với phổ biến phim trong rạp chiếu phim, quy định về chiếu phim lưu động phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương; (v) Quy định cụ thể hình thức phân loại, hiển thị phân loại phim phù hợp với văn hóa, con người Việt Nam và thông lệ quốc tế; (vi) Mở rộng chủ thể tổ chức liên hoan phim, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim tại Việt Nam; (vii) Quy định lưu chiểu, lưu trữ phim theo hướng tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, bảo đảm quyền sở hữu của chủ sở hữu phim; (viii) Bổ sung quy định về tổ chức nghề nghiệp về điện ảnh để phát huy vai trò của tổ chức này trong phát triển điện ảnh, công nghiệp điện ảnh.

1.3. Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và tương thích với các cam kết quốc tế; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm kết hợp với việc cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh bảo hiểm; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, khách hàng, sự an toàn của cả hệ thống, tiết giảm chi phí xã hội. Luật gồm 07 chương và 157 điều (giảm 01 chương so với Luật hiện hành), theo đó, Luật đã hoàn thiện 07 nhóm chính sách, gồm: (i) Mô hình tổ chức, điều kiện thành lập, hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; (ii) Mô hình quản lý tài chính đối với các doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; (iii) Hợp đồng bảo hiểm; (iv) Sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin; (v) Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm; (vi) Bảo đảm an toàn, đề phòng, hạn chế tổn thất, phòng ngừa gian lận bảo hiểm; (vii) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

1.4. Luật Thi đua, khen thưởng được sửa đổi nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến

mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chủ động hội nhập quốc tế. Luật gồm 8 chương, 96 điều (giảm 7 điều so với Luật hiện hành) được thể hiện ở 8 nhóm với những điểm mới chủ yếu sau: (1) Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng; (2) Thể hiện rõ nguyên tắc thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó và đề cao tính kịp thời của hình thức khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được; (3) Đưa phong trào thi đua thực sự thiết thực, hướng về cơ sở, gắn kết với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, gắn với lợi ích của người trực tiếp tham gia thi đua, hạn chế tính hình thức trong thi đua, bảo đảm thực hiện đồng bộ ở 4 khâu (phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến); (4) Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ…; quan tâm đến công tác khen thưởng ở cấp cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo; (5) Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân; (6) Mở rộng đối tượng khen thưởng người nước ngoài có nhiều đóng góp cho đất nước Việt Nam trong điều kiện chủ động hội nhập; (7) Bổ sung hình thức khen thưởng kháng chiến "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang"; (8) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng.

1.5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ được ban hành nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thời gian qua; tiếp tục nội luật hóa các cam kết trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Luật sửa đổi, bổ sung 102 điều và bãi bỏ quy định tại 6 điều của Luật hiện hành. Một trong những chính sách quan trọng trong Luật là cơ chế giao quyền đăng ký một cách tự động và không bồi hoàn cho tổ chức chủ trì đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; quy định cơ chế phân chia hợp lý lợi ích giữa Nhà nước, tổ chức chủ trì và tác giả trong nghiên cứu khoa học. Bổ sung quy định việc kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, theo đó: quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước chỉ được chuyển nhượng cho tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam, cá nhân là công dân Việt Nam và thường trú tại Việt Nam.

1.6. Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, phát triển tỉnh Khánh Hòa được ban hành để thể chế hoá Nghị quyết 09/NQ-TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và mục tiêu phấn đấu xây dựng tỉnh Khánh Hòa đến 2030 là thành phố trực thuộc Trung ương, đến năm 2045 là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á, là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nghị quyết gồm 10 điều quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù trong việc quản lý tài chính, ngân sách; quản lý

quy hoạch, đất đai; tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công; thu hút nhà đầu tư chiến lược phục vụ nhiệm vụ phát triển Khu kinh tế Vân Phong; phát triển kinh tế biển tại tỉnh Khánh Hòa.

1.7. Nghị quyết thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam được ban hành nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục cải tạo phạm nhân, tạo điều kiện để phạm nhân được lao động, hướng nghiệp, học nghề phù hợp, giúp cho các phạm nhân tăng khả năng thích ứng khi tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế nguy cơ tái phạm tội; tạo cơ chế thu hút, huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác thi hành án hình sự theo định hướng cải cách tư pháp. Nghị quyết gồm 3 Điều quy định việc thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam thuộc Bộ Công an, trong đó trại giam hợp tác với tổ chức trong nước để tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam theo kế hoạch do Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an phê duyệt. Số lượng trại giam được thí điểm không quá một phần ba tổng số trại giam thuộc Bộ Công an và thời gian thực hiện thí điểm là 05 năm kể từ ngày 01/9/2022.

2. Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

2.1. Dự án Luật Dầu khí (sửa đổi) được xây dựng nhằm xử lý, tháo gỡ những hạn chế, vướng mắc trong quy định của pháp luật; thực hiện cải cách theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, giảm bớt các đầu mối trong quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, tăng cường thu hút nguồn lực, tăng cường tính minh bạch, hướng tới thực hiện thành công Chiến lược phát triển ngành dầu khí Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035. Quốc hội đã tập trung thảo luận về những nội dung chính sau: chính sách thu hút nguồn lực từ các thành phần kinh tế, các tổ chức ngoài nước; công tác tìm kiếm, thăm dò để gia tăng trữ lượng, sản lượng khai thác dầu khí; căn cứ pháp lý để điều tra, khai thác các dạng năng lượng mới, các nguồn dầu khí phi truyền thống; ký kết hợp đồng dầu khí; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hợp tác quốc tế trong hoạt động dầu khí; công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm,…

2.2. Dự án Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) được xây dựng nhằm thể chế quan điểm, chủ trương, chính sách về quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội; đáp ứng yêu cầu phát sinh trong thực tiễn và khắc phục những bất cập trong các quy định của Luật hiện hành. Quốc hội đã tập trung thảo luận vào các nội dung chủ yếu về: các biện pháp phòng ngừa bạo lực gia đình, tăng cường bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; cơ chế phối hợp và các điều kiện bảo đảm để thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích xã hội hóa công tác phòng, chống bạo lực gia đình,…

2.3. Dự án Luật Thanh tra (sửa đổi) được xây dựng nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến công tác thanh tra, tiếp tục cụ thể hóa Hiến

pháp năm 2013, khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác thanh tra trong tình hình mới và bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Trong đó, những nội dung cơ bản được Quốc hội tập trung thảo luận là: hệ thống cơ quan thanh tra theo cấp hành chính (Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh và Thanh tra huyện), thanh tra chuyên ngành (việc thành lập Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan thanh tra tại các cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác của Nhà nước, Thanh tra sở), các hình thức và trình tự, thủ tục thanh tra,…

2.4. Dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được xây dựng nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương "thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của Nhân dân" với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" và "thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở" được nhấn mạnh trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Quốc hội tập trung thảo luận về: việc thực hiện dân chủ ở 3 loại hình cơ sở, đó là: (1) dân chủ tại xã, phường, thị trấn và cộng đồng dân cư, (2) dân chủ ở cơ quan, đơn vị, sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, (3) dân chủ ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng; các nguyên tắc và cơ chế bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và chế định Thanh tra nhân dân....

2.5. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện được xây dựng nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật hiện hành, đáp ứng cầu thực tiễn, tiếp tục thể chế chủ trương, chính sách có liên quan của Đảng và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Quốc hội đã tập trung thảo luận những nội dung về: giới hạn tổng độ rộng băng tần mà một tổ chức, doanh nghiệp được phép sử dụng; việc cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện; vấn đề sử dụng tần số vô tuyến điện được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế trong trường hợp đặc biệt…

2.6. Dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) được xây dựng nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập, giải quyết những vấn đề mới phát sinh để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cho người dân theo định hướng công bằng, chất lượng, hiệu quả, phát triển và hội nhập quốc tế; tăng cường hiệu lực, hiệu quả, trật tự, kỷ cương, kỷ luật của công tác quản lý nhà nước về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Với mục tiêu đó, Quốc hội đã tập trung cho ý kiến: các quy định liên quan đến người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; thẩm quyền cấp, thu hồi Giấy phép hành nghề; quy định chuyên môn kỹ thuật trong điều trị; nguồn tài chính cho khám chữa bệnh; quy định khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa và dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A; sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài tại Việt Nam; chính sách đãi ngộ nhằm thu hút nguồn nhân lực phục vụ ngành y tế; giải pháp ngăn chặn tiêu cực trong ngành y tế…

3. Quốc hội đã thảo luận, thông qua Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022; trong đó, điều chỉnh Chương trình năm 2022 để bổ sung 06 dự án luật; lùi thời gian trình 01 dự án luật; đổi tên 01 dự án luật. Chương trình năm 2023 gồm 14 dự án luật, 01 dự thảo nghị quyết. Nghị quyết là cơ sở quan trọng để Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan có liên quan triển khai công tác xây dựng pháp luật, đồng thời cũng là triển khai thực hiện Kết luận số 19/KL-TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Hoạt động giám sát

4.1. Sau khi xem xét các báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2021; tình hình triển khai và kết quả phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2022, Quốc hội đánh giá cao sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Chính phủ, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, chủ động, linh hoạt, kịp thời triển khai các Nghị quyết của Quốc hội về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Quốc hội cũng đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém trong các ngành, lĩnh vực, phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm, dự báo những thuận lợi, nguy cơ, thách thức, nhất là những tác động và khó khăn mới phát sinh do diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, áp lực lạm phát gia tăng, giá xăng dầu, nguyên vật liệu và chi phí vận chuyển tăng cao, sự bất ổn của thị trường tài chính,...

Quốc hội đã quyết nghị nhiều định hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để Chính phủ, các cấp, các ngành tiếp tục quyết liệt triển khai nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại các Kết luận của Trung ương Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống dịch COVID-19 và các kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là khẩn trương triển khai đồng bộ và đẩy nhanh tốc độ giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện gói chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội,... nhằm khơi thông nguồn lực, khơi dậy mọi tiềm năng, tạo động lực để vượt qua khó khăn, thách thức, phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội nhanh và bền vững.

4.2. Trong thời gian 2,5 ngày, Quốc hội đã tiến hành chất vấn đối với 03 Bộ trưởng và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực: nông nghiệp và phát triển nông thôn; tài chính; ngân hàng; giao thông vận tải. Các vấn đề được Quốc hội lựa chọn là "trúng và đúng", vừa có tính thời sự, cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài, trong đó có những vấn đề đã kéo dài nhiều năm nhưng

chưa được giải quyết một cách căn cơ, đáp ứng được yêu cầu, mong mỏi của cử tri, Nhân dân và các vị đại biểu Quốc hội.

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra sôi nổi, dân chủ, trách nhiệm với tinh thần xây dựng rất cao. Các vị đại biểu Quốc hội đã nêu câu hỏi, phản ánh sát với diễn biến thực tế, đời sống và nguyện vọng của cử tri, Nhân dân với nội dung ngắn gọn, cụ thể, rõ ràng, có đối thoại, tranh luận thẳng thắn, mang tính xây dựng, sử dụng tối đa hiệu quả thời gian để làm rõ vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm. Các vị Bộ trưởng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đều thể hiện bản lĩnh, nắm chắc thực trạng của ngành, lĩnh vực phụ trách, trả lời thẳng thắn, không vòng vo, né tránh kể cả đối với nhiều vấn đề khó, phức tạp. Các vị Phó Thủ tướng, các vị Bộ trưởng, Trưởng ngành với ý thức trách nhiệm cao đã tham gia giải trình nghiêm túc, giúp làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề đại biểu Quốc hội quan tâm. Cuối phiên chất vấn, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh đã thay mặt Chính phủ báo cáo làm rõ những vấn đề thuộc trách nhiệm chung của Chính phủ và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 3, trong đó, yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các vị Bộ trưởng, Trưởng ngành thực hiện quyết liệt những cam kết cụ thể về những việc phải làm và thời hạn hoàn thành để tạo chuyển biến thực sự đối với từng lĩnh vực được chất vấn, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và cử tri cả nước. Đây cũng là cơ sở để Quốc hội giám sát lại và xem xét lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp cuối năm 2023.

4.3. Trên cơ sở kết quả giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; trong đó cho phép điều chỉnh một số quy định của pháp luật hiện hành để tháo gỡ các tồn tại, bất cập trước mắt, đẩy nhanh tiến độ và chất lượng của công tác lập quy hoạch. Quốc hội giao Chính phủ đánh giá toàn diện việc thực hiện Luật Quy hoạch để sớm đề xuất, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến quy hoạch vào thời gian phù hợp.

4.4. Quốc hội đã thảo luận, thông qua Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023, Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề "Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng" và "Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030". Đây là các chuyên đề giám sát tối cao của Quốc hội trong năm 2023. Quốc hội cũng đã giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của

Quốc hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội trong thời gian tới.

4.5. Sau khi xem xét báo cáo về kết quả thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, Quốc hội cơ bản thống nhất với kết quả thực hiện của công tác này và đề nghị Chính phủ giải quyết dứt điểm những tồn tại về tình trạng nợ văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Xử lý nghiêm các hành vi gây thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, lao động, thời gian lao động. Kiên quyết thu hồi đất đã giao mà chưa sử dụng theo quy định hoặc do hành vi vi phạm pháp luật mà có. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với cán bộ, công chức thực thi công vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân của cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của các Bộ, ngành theo hướng giảm đầu mối, phân rõ chức năng, nhiệm vụ; kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, sắp xếp cán bộ, công chức,...

4.6. Về Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV.

Quốc hội cho rằng, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân cả nước đã được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với các cơ quan có liên quan kịp thời tổng hợp đầy đủ gửi đến Quốc hội, là cơ sở để các vị đại biểu Quốc hội thảo luận về các nội dung của Kỳ họp và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Công tác dân nguyện, chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng cao, nhiều nguyện vọng chính đáng của cử tri và Nhân dân được tiếp thu, nghiên cứu, xử lý và trả lời thấu đáo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống của Nhân dân. Quốc hội đề nghị các cơ quan tiếp tục khẩn trương rà soát, giải quyết các kiến nghị còn tồn đọng, bảo đảm việc giải quyết có chất lượng, đúng lộ trình đã báo cáo với cử tri; tập trung giải quyết dứt điểm một số kiến nghị cử tri đã kiến nghị nhiều lần, các vấn đề nổi cộm, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV bảo đảm tiến độ, nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các Bộ, ngành; bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng

5.1. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 (trong đó, tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 2.279.735.577 triệu đồng; tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 2.352.929.840 triệu đồng; bội chi ngân sách nhà nước là 216.405.589 triệu đồng, bằng 3,44% tổng sản phẩm trong nước (GDP)). Quốc hội yêu cầu Chính phủ thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ để tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý,

sử dụng ngân sách nhà nước, không gây thất thoát, lãng phí; chấn chỉnh quản lý chi đầu tư từ khâu lập, phân bổ, giao dự toán đến tổ chức, triển khai thực hiện, thanh, quyết toán các dự án đầu tư; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm 2021 và năm 2022; rà soát, kiểm soát chặt chẽ việc huy động, quản lý các khoản vốn vay bù đắp bội chi, chi trả nợ gốc, trả nợ lãi, tạm ứng chi ngân sách nhà nước; tăng cường công tác quyết toán các chương trình, dự án, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định,... Khẩn trương nghiên cứu báo cáo Quốc hội lộ trình rút ngắn quy trình, thời gian quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo Nghị quyết số 22/2021/QH15 ngày 28/7/2021.

5.2. Quốc hội đã xem xét, thông qua các nghị quyết về Chủ trương đầu tư Dự án đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; Dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; các Dự án xây dựng đường bộ cao tốc: Biên Hòa -Vũng Tàu (giai đoạn 1), Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1), Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng (giai đoạn 1). Đây là những dự án giao thông trọng điểm, cấp bách, có tác động, lan tỏa, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường liên kết vùng, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, các vùng và từng địa phương. Quốc hội đã thống nhất áp dụng hình thức đầu tư theo phương thức PPP đối với dự án Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội và hình thức đầu tư công cho 04 dự án còn lại, sử dụng tổng hợp cả ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, cả nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và vốn đầu tư công trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, công khai, minh bạch, tuyệt đối không được để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách, làm lãng phí, thất thoát tiền và tài sản Nhà nước; đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Nhân dân và cử tri tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết quan trọng này của Quốc hội.

5.3. Quốc hội đã tiến hành xem xét bãi nhiệm tư cách đại biểu Quốc hội và phê chuẩn đề nghị cách chức Bộ trưởng Bộ Y tế đối với ông Nguyễn Thanh Long vì đã có những sai phạm nghiêm trọng trong vụ án Công ty Việt Á.

5.4. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV với nhiều nội dung quan trọng, trong đó, đã quyết nghị: (1) Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; (2) Điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng dự án đường Hồ Chí Minh; (3) Chủ trương chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước đối với một số dự án giao thông trọng điểm trước khi Luật Quản lý nợ công năm 2017 có hiệu lực.

III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Tập trung tuyên truyền nội dung và kết quả của Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, khẳng định Quốc hội luôn đại diện cho trí tuệ toàn dân, không ngừng đổi

mới, hành động vì lợi ích chính đáng của cử tri, Nhân dân, lợi ích chung của đất nước; luôn lắng nghe ý kiến của cử tri và Nhân dân, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để kịp thời đưa ra các quyết sách quan trọng, hiệu quả, trực tiếp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống của Nhân dân; đồng thời, định hướng, đưa ra các giải pháp quan trọng để Chính phủ, các cấp, các ngành, lĩnh vực khẩn trương triển khai đồng bộ, đẩy nhanh tốc độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện gói chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình hồi phục phát triển kinh tế - xã hội nhằm khơi thông nguồn lực, tạo động lực vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

2. Tuyên truyền sâu rộng về các dự án luật được Quốc hội thông qua; đồng thời phân tích, lý giải sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước được nêu trong Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, phát triển tỉnh Khánh Hòa, các nghị quyết về Chủ trương đầu tư Dự án đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; Dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; các Dự án xây dựng đường bộ cao tốc: Biên Hòa -Vũng Tàu (giai đoạn 1), Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1), Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng (giai đoạn 1); khẳng định đây là các dự án đầu tư hạ tầng giao thông trọng điểm nhằm phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, liên kết vùng, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

3. Khích lệ, động viên các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, thi đua lao động, sản xuất, chủ động, thích ứng linh hoạt, kịp thời trước những diễn biến phức tạp, khó lường tình hình thế giới, khu vực, đặc biệt là vấn đề lạm phát, giá nhiên liệu tăng cao./.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG – VĂN PHÒNG QUỐC HỘI